

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm lên dần trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực xuống chậm trong 1-2 ngày tới, sau đó lên chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 01/8 đến 05/8/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		31/7	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	01/8	02/8	03/8	04/8	05/8
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.11	0.28	-0.22	2.25	2.40	2.50	2.58	2.64
						Min	1.72	0.96	-0.23	1.74	1.77	1.81	1.85	1.91
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max	1.67	0.00	0.05	1.82	1.97	2.07	2.15	2.21
						Min	1.00	0.70	0.10	1.00	1.02	1.05	1.08	1.13
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	3.30	1.04	0.51	3.40	3.55	3.65	3.73	3.79
						Min	3.18	1.31	0.55	3.25	3.35	3.45	3.53	3.59
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	1.92	0.05	-0.01	2.09	2.24	2.34	2.42	2.48
						Min	1.46	0.87	0.01	1.48	1.51	1.55	1.59	1.65
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	1.50	-0.21	0.02	1.71	1.86	1.96	2.04	2.10
						Min	0.61	0.51	0.19	0.60	0.61	0.63	0.65	0.69
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	1.68	-0.04	-0.05	1.87	2.02	2.12	2.20	2.26
						Min	1.04	0.66	-0.03	1.04	1.06	1.09	1.12	1.17
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.04	-0.20	-0.16	1.00	1.02	1.05	1.10	1.15
						Min	1.00	-0.17	-0.11	0.95	0.97	1.00	1.05	1.10
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.72	-0.54	0.18	0.68	0.70	0.73	0.78	0.83
						Min	0.65	-0.55	0.15	0.63	0.65	0.68	0.73	0.78
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.00	-0.16	0.05	0.96	0.98	1.01	1.06	1.11
						Min	0.90	-0.12	0.03	0.85	0.87	0.90	0.95	1.00
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.04	-0.17	0.33	1.00	1.02	1.05	1.10	1.15
						Min	1.00	-0.16	0.34	0.95	0.97	1.00	1.05	1.10
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.72	-0.38	0.14	0.68	0.70	0.73	0.78	0.83
						Min	0.67	-0.38	0.13	0.63	0.65	0.68	0.73	0.78
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.15	-0.10	0.32	1.11	1.13	1.16	1.21	1.26
						Min	1.09	-0.09	0.35	1.05	1.07	1.10	1.15	1.20
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.49	-0.05	0.27	1.45	1.47	1.50	1.55	1.60
						Min	1.24	0.04	0.18	1.20	1.22	1.25	1.30	1.35
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.10	-0.07	0.16	1.06	1.08	1.11	1.16	1.21
						Min	0.93	-0.08	0.09	0.89	0.91	0.94	0.99	1.04

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI đến dưới BĐII từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.** Trên rạch Ông Chường tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.20m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 01/8/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan